

CÔNG TY CP KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN QCVN VIỆT NAM
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

0911 485 839

0816 742 738

qcvn.com.vn

info@qcvn.com.vn

Số 67/2/8 Đường số 5, phường Gò Vấp, TP. HCM

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Mã ĐH: 25.2175

Mã KQ: 251219/MT_1550-2



Đơn vị yêu cầu:

CHI NHÁNH LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI TP. HỒ CHÍ MINH -
CO.OPMART CHÂU THÀNH TÂY NINH

Đường 781, KP3, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Địa điểm lấy mẫu:

CO.OPMART CHÂU THÀNH TÂY NINH

Đường 781, KP3, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Loại mẫu:

1. Nước thải

01 mẫu

Mã số mẫu:

081225NT1087

Ngày nhận mẫu:

08/12/2025

Ngày phân tích:

09/12/2025 – 18/12/2025

Ngày trả kết quả:

19/12/2025

Kết quả:

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	QCVN 14:2008/ BTNMT
				NT1087	C _{max} - Cột A
1	pH ⁽¹⁾	-	TCVN 6492:2011	6,95	5 ÷ 9
2	Tổng chất rắn hòa tan (TDS) ⁽¹⁾	mg/L	HD/008(HL)	224	500

Ghi chú: (-): Không quy định; (--): Không đo đặc thử nghiệm; KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện.

- QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- $C_{max} = C \times K$; Trong đó, $K=1,0$.

- NT1087: Nước thải sau xử lý. Mẫu không màu, Bình đựng: 7 chai nhựa 500mL.

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM

NGUYỄN THỊ QUỲNH VÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN QCVN VIỆT NAM



Giám đốc: NGUYỄN ĐÌNH LÊ ĐẠI

1. Kết quả đo đặc và thử nghiệm có giá trị tại thời điểm đo và trên mẫu thử.
2. ⁽¹⁾: Chỉ tiêu được công nhận ISO 17025:2017; ⁽²⁾: Chỉ tiêu được công nhận VIMCERTS 197; ⁽³⁾: Chỉ tiêu tham khảo;
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm.

CÔNG TY CP KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN QCVN VIỆT NAM
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

☎ 0911 485 839

☎ 0816 742 738

🌐 qcvn.com.vn

✉ info@qcvn.com.vn

📍 Số 67/2/8 Đường số 5, phường Gò Vấp, TP. HCM

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Mã ĐH: 25.2175

Mã KQ: 251219/MT_1550-1



Đơn vị yêu cầu:

CHI NHÁNH LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI TP. HỒ CHÍ MINH-
CO.OPMART CHÂU THÀNH TÂY NINH

Đường 781, KP3, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Địa điểm lấy mẫu:

CO.OPMART CHÂU THÀNH TÂY NINH

Đường 781, KP3, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Loại mẫu:

1. Nước thải

01 mẫu

Ngày nhận mẫu:

08/12/2025

Ngày phân tích:

09/12/2025 – 18/12/2025

Ngày trả kết quả:

19/12/2025

Kết quả:

Xem trang 02



TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM 



NGUYỄN THỊ QUỲNH VÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN QCVN VIỆT NAM



Giám đốc: NGUYỄN ĐÌNH LÊ ĐẠI

1. Kết quả đo đạc và thử nghiệm có giá trị tại thời điểm đo và trên mẫu thử.
2. ⁽¹⁾. Chỉ tiêu được công nhận ISO 17025:2017; ⁽²⁾. Chỉ tiêu được công nhận VIMCERTS 197; ⁽³⁾. Chỉ tiêu tham khảo;
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm.

PHIẾU KẾT QUẢ

Chất lượng nước thải

Địa điểm lấy mẫu: CO.OPMART CHÂU THÀNH TÂY NINH

Đường 781, KP3, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Ngày nhận mẫu: 08/12/2025

Ngày phân tích: 09/12/2025 – 18/12/2025

Ngày trả kết quả: 19/12/2025

Kết quả:

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	QCVN 14:2008/ BTNMT
				NT1087	C _{max} - Cột A
1	BOD ₅ (20°C) ^(1,2)	mg/L	TCVN 6001-1:2021	KPH MDL=4	30
2	Nitrat (N-NO ₃) ⁽²⁾	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ -E:2023	16,1	30
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS) ^(1,2)	mg/L	TCVN 6625:2000	5,0	50
4	Tổng dầu mỡ ĐTV ⁽²⁾	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	0,50	10
5	Phosphat (P-PO ₄ ³⁻) ^(1,2)	mg/L	SMEWW 4500-P.E:2023	1,08	6
6	Sunfua (H ₂ S) ^(1,2)	mg/L	SMEWW 4500-S ² .B&D:2023	KPH MDL=0,04	1
7	Amoni (N-NH ₄ ⁺) ^(1,2)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	0,110	5
8	Tổng các chất hoạt động bề mặt anion ⁽²⁾	mg/L	TCVN 6622-1:2009	KPH MDL=0,03	5
9	Tổng Coliforms ⁽²⁾	MPN/ 100mL	SMEWW 9221B:2023	8	3.000

Ghi chú: (-): Không quy định; (--): Không đo đặc thử nghiệm; KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện.

- QCVN 14:2008/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- C_{max} = C x K; Trong đó, K=1,0.

- NT1087: Nước thải sau xử lý. Mẫu không màu, Bình đựng: 7 chai nhựa 500mL.

1. Kết quả đo đặc và thử nghiệm có giá trị tại thời điểm đo và trên mẫu thử.

2. ⁽¹⁾. Chỉ tiêu được công nhận ISO 17025:2017; ⁽²⁾. Chỉ tiêu được công nhận VIMCERTS 197; ⁽³⁾. Chỉ tiêu tham khảo;

3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm.